

Giới thiệu ngành xây dựng tại Thổ Nhĩ Kỳ

1. Giới thiệu chung

Thổ Nhĩ Kỳ hiện có ngành xây dựng và thầu xây dựng phát triển hàng đầu trên thế giới. Tạp chí Công nghiệp quốc tế “Engineering News Record” xếp hạng, Thổ Nhĩ Kỳ đứng thứ 2 thế giới, sau Trung Quốc về thầu xây dựng ở nước ngoài (năm 2013 có 38 công ty thầu xây dựng trong số 250 nhà thầu quốc tế lớn nhất thế giới).

Giai đoạn 1972-2013, Thổ Nhĩ Kỳ đã hoàn thành 7371 dự án tại 4 lục địa, 103 nước, trị giá trên 274 tỷ USD (Bộ Kinh tế TNK). Các nước có nhiều dự án của Thổ Nhĩ Kỳ gồm: Nga, Turkmenistan, Libya, Iraq, Kazakhstan, Ả-rập Xê-út, Ca-ta, UAE, Algeria, Ô-man...

Các lĩnh vực thầu xây dựng quốc tế của Thổ Nhĩ Kỳ: đường xá, cầu công, đường hầm, nhà ở, sân bay, tổ hợp thể thao, trung tâm thương mại, nhà máy điện, công trình du lịch, nhà máy hóa dầu, nhà máy sản xuất công nghiệp.

Nhập khẩu vật liệu xây dựng của Thổ Nhĩ Kỳ đạt khoảng 8 tỷ USD/năm. Các thị trường nhập khẩu chính là Đức, Italia, Pháp, Bulgaria, Nga, Mỹ. Thổ Nhĩ Kỳ cũng là một trong những nước sản xuất vật liệu xây dựng hàng đầu thế giới, với hầu hết các chủng loại vật liệu xây dựng đạt tiêu chuẩn Châu Âu, XK sang 196 nước. Xuất khẩu vật liệu xây dựng dự kiến năm 2015 đạt 40 tỷ USD. Khả năng sản xuất với một số mặt hàng chủ lực của Thổ Nhĩ Kỳ như sau:

- ✓ Thép xây dựng: sản lượng phôi thép đạt 26,8 triệu tấn (thép tròn, thép ống).
- ✓ Xi măng: là nhà sản xuất xi măng lớn nhất tại Châu Âu và là 1 trong 5 nước sản xuất xi măng lớn nhất thế giới với sản lượng 107,5 triệu tấn/năm.
- ✓ Đá tự nhiên: có khoảng 1.500 nhà máy khai thác, sản xuất đá; XK sang các thị trường chính là Mỹ, Anh, Ả-rập Xê-út
- ✓ Gốm: sản lượng gạch ốp lát đạt 26 triệu m³; XK sang các thị trường chính là Đức, Anh, I-xra-en
- ✓ Đứng thứ 2 tại Châu Âu và thứ 4 trên thế giới về sản xuất gạch ốp lát.

Do nền kinh tế phát triển mạnh và nhu cầu lớn về xây dựng hạ tầng cơ sở, công trình dân dụng và gia dụng, nhập khẩu vật liệu xây dựng vào Thổ Nhĩ Kỳ sẽ tiếp tục tăng trong nhiều năm tiếp theo. Các mặt nhóm hàng/mặt hàng có nhu cầu nhập khẩu lớn của Thổ Nhĩ Kỳ gồm:

- ✓ Sản phẩm công nghệ cao (sophisticated technology)
- ✓ Thành phẩm có chất lượng cao.
- ✓ Vật liệu hoàn thiện nội thất gồm phụ kiện, trải sàn,
- ✓ Tường đúc sẵn, sơn, cách nhiệt, đồ gốm sứ, vòi nước...
- ✓ Hệ thống xây dựng.
- ✓ Sản phẩm xây dựng tháo rời và lắp ráp sau khi nhập khẩu.

2. Kim ngạch nhập khẩu sản phẩm VLXD của Thổ Nhĩ Kỳ năm 2013

2.1. Sắt thép và sản phẩm sắt thép

Sắt thép và sp sắt thép NK	Trị giá NK năm 2013(triệu USD)	Đối tác NK chính
Sắt thép phế liệu (mã HS7204)	7.511,2	Mỹ, Anh, Nga, Rumani
Sắt thép bán thành phẩm (mã HS7207)	2.880,9	Ukraine, Nga, Anh
Các sản phẩm sắt thép được cán phẳng, rộng >600mm, được cán nóng, chưa phủ, mạ hoặc tráng (mã HS7208)	2.460,8	Ukraine, Nga, Pháp, Rumani
Các sản phẩm thép không gỉ cán phẳng có chiều rộng >=600mm) (mã HS7219)	999,6	Hàn Quốc, Trung Quốc, Phần Lan
Vít, bulông, đinh, chốt bấm... (mã HS7318)	617,1	Trung Quốc, Đức, Pháp
Ống hoặc ống dẫn, thanh hình có cắt mặt rỗng, không nối (mã HS7304)	411,9	Trung Quốc, Đức
Ống hoặc ống dẫn thanh hình có cắt mặt rỗng khác (mã HS7306)	314,2	Trung Quốc, Đức
Các sản phẩm sắt thép khác (mã HS7326)	306,1	Ý, Trung Quốc
Kết cấu bằng sắt thép và các bộ phận rời của các kết cấu (mã HS7308)	237,6	Đức, Séc
Tổng	21.408,9 triệu USD	

Nguồn: trademap

2.2. Kính xây dựng

Kính xây dựng NK	Trị giá NK năm 2013(triệu USD)	Đối tác NK chính
------------------	--------------------------------	------------------

Kính nổi và kính đã mài hoặc đánh bóng bề mặt (mã HS7005)	147,1	Bỉ, Israel, Rumani, Mỹ
Kính XD dùng trong văn phòng, nhà bếp, nhà vệ sinh (mã HS7013)	96,0	Trung Quốc
Kính an toàn, bao gồm kính ép, tính tăng bền/dự ứng lực dùng trong xây dựng văn phòng, nhà ở (mã HS7007)	82,9	Pháp, Đức, Trung Quốc
Gương kính nhà tắm, phòng ở (mã HS7009)	64,1	Trung Quốc
Kính dạng khối dùng trong xây dựng, kiến trúc (mã HS7016)	10,0	Trung Quốc
Tổng	429,4 triệu USD	

Nguồn: trademap

2.3. Một số mặt hàng khác

	Trị giá NK năm 2013 (triệu USD)	Đối tác NK chính
Xi măng, vôi, cát, đá	236,5	Anh, Iran, Ý, Hy Lạp, Trung Quốc
Sứ vệ sinh	9,5	Đức, Ý, Trung Quốc
Gạch, đá lát nền	44,7	Đức, Trung Quốc, Ấn Độ
Dây điện, dây cáp điện	698,8	Bulgari, Rumani, Đức, Trung Quốc

Nguồn: trademap

Thổ Nhĩ Kỳ xuất khẩu sang Việt Nam gạch và đá ốp lát, đá granite, sứ vệ sinh. Việt Nam xuất khẩu sang Thổ Nhĩ Kỳ kính xây dựng, đá khối và đá xẻ, gốm sứ. Thời gian tới, có thể xuất khẩu sang Thổ Nhĩ Kỳ mặt hàng như đá ốp lát, đá granite khối và tấm, kính xây dựng, thiết bị và phụ kiện đường ống nước, gạch ốp lát, khung nhôm, nhựa, hợp kim.

Có thể thấy Thổ Nhĩ Kỳ có khả năng sản xuất cũng như nhu cầu nhập khẩu lớn mặt hàng vật liệu xây dựng, vì vậy, các doanh nghiệp Việt Nam có thể tận dụng cơ hội, tìm hiểu nhu cầu, thị hiếu đối với từng mặt hàng để tiếp tục khai thác, đẩy mạnh xuất khẩu vật liệu xây dựng sang thị trường này./.

Phạm Xuân Trang